

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

Số: 143 /GP-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 13 tháng 4 năm 2017

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN VÀ THUÊ ĐẤT

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 572/QĐ-UBND ngày 23/02/2017 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản vật liệu xây dựng tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1730/QĐ-UBND ngày 13/5/2015 của UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Vức, xã Đông Vinh, thành phố Thanh Hóa và xã Đông Quang, huyện Đông Sơn;

Căn cứ Giấy phép số 438/GP-UBND ngày 11/11/2015 của UBND tỉnh cho phép Công ty TNHH Xây dựng dân dụng và công trình giao thông được khai thác khoáng sản và thuê đất mỏ đá vôi tại núi Vức, xã Đông Vinh, thành phố Thanh Hóa và xã Đông Quang, huyện Đông Sơn;

Căn cứ Công văn số 2406/UBND-CN ngày 09/3/2017 của UBND tỉnh về việc chủ trương cho Công ty TNHH Xây dựng dân dụng và công trình giao thông chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản mỏ đá vôi tại xã Đông Vinh, thành phố Thanh Hóa và xã Đông Quang, huyện Đông Sơn;

Xét đề nghị của Công ty TNHH Xây dựng dân dụng và công trình giao thông tại Đơn đề nghị chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản mỏ đá vôi tại núi Vức, xã Đông Vinh, thành phố Thanh Hóa và xã Đông Quang, huyện Đông Sơn cho Công ty TNHH một thành viên Tân thành 9;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa tại Tờ trình số 364/TTr-STNMT ngày 31/3/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

a) Cho phép Công ty TNHH một thành viên Tân Thành 9 được khai thác, chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường và tận thu đá khối sản xuất đá ốp lát tại mỏ đá vôi núi Vức, xã Đông Vinh, thành phố Thanh Hóa và xã Đông Quang, huyện Đông Sơn, cụ thể như sau:

- Diện tích: 53.800 m² (xã Đông Vinh, thành phố Thanh Hóa là 36.556 m², xã Đông Quang, huyện Đông Sơn là 17.244 m²); trong đó, diện tích khu vực khai thác là 49.800 m² được giới hạn bởi các điểm góc 1, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 3, 4, 5 và 6; diện tích khu vực khai trường là 4.000 m² được xác định bởi các điểm góc 4, 5, 6 và 7 có toạ độ xác định trên Bản đồ khu vực mỏ kèm theo;

- Mục đích sử dụng khoáng sản: Làm vật liệu xây dựng thông thường và tận thu đá khối sản xuất đá ốp lát;

- Trữ lượng khoáng sản:

- + Trữ lượng địa chất: 1.869.209 m³; trong đó, đá sản xuất vật liệu xây dựng thông thường là 1.841.171 m³; đá khối sản xuất đá ốp lát là 28.038 m³.

- + Trữ lượng khai thác: Không quá 1.066.500 m³.

- Thân khoáng: Dạng khối;

- Công suất khai thác: 45.000 m³/năm;

- Mức sâu khai thác: Đến cos +10 m;

- Thời hạn khai thác: Đến hết ngày 11/12/2040;

- Lệ phí cấp Giấy phép: 20.000.000 đồng.

b) Cho Công ty TNHH một thành viên Tân Thành 9 thuê 53.800 m² đất tại xã Đông Vinh, thành phố Thanh Hóa và xã Đông Quang, huyện Đông Sơn để sử dụng vào mục đích khai thác khoáng sản và làm khai trường;

- Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo Trích lục Bản đồ số 156/TLBĐ, tỷ lệ 1:2000 do Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất - Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 15/3/2017;

- Loại đất: Đất khai thác khoáng sản;
- Hình thức sử dụng: Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm;
- Phí thẩm định hồ sơ thuê đất: 250.000 đồng;
- Thời hạn sử dụng: Đến hết ngày 11/12/2040.

Điều 2. Công ty TNHH một thành viên Tân Thành 9 có trách nhiệm:

1. Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tiền ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường, lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản và các khoản phí, lệ phí có liên quan theo quy định hiện hành;

2. Ký hợp đồng thuê đất với Sở Tài nguyên và Môi trường;

3. Tiến hành hoạt động khai thác mỏ theo đúng tọa độ, diện tích, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này;

4. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định; cắm mốc giới khu vực được phép khai thác và báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, giám sát;

5. Thực hiện đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Đề án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án đầu tư khai thác đã được phê duyệt. Quản lý, sử dụng các sản phẩm khai thác, chế biến theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;

6. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ, an toàn vật liệu nổ; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

7. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật;

Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

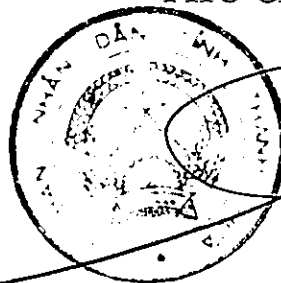
Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy phép số 438/GP-UBND ngày 11/11/2015 của UBND tỉnh.

Hoạt động khai thác mỏ theo Giấy phép này, Công ty TNHH một thành viên Tân Thành 9 chỉ được phép tiến hành khai thác sau khi đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; ký hợp đồng thuê đất; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa hồ sơ thiết kế mỏ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan chức năng của nhà nước theo quy định./.

Nơi nhận:

- Tổng Cục ĐC&KS Việt Nam;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Công ty TNHH MTV Tân Thành 9;
- Các Sở: Xây dựng, TN&MT (07b);
- UBND thành phố Thanh Hóa;
- UBND huyện Đông Sơn;
- UBND xã Đông Vinh;
- UBND xã Đông Quang;
- Lưu: VT, CN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Quyền

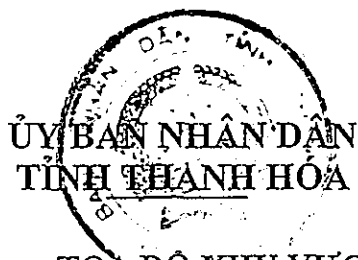
Giấy phép khai thác khoáng sản này đã được đăng ký
nhà nước tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa

Số đăng ký: ĐK/KT

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2017

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Minh Châu



Phụ lục số: 01

**TỌA ĐỘ KHU VỰC MỎ ĐÁ VÔI LÀM VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÔNG
THƯỜNG TẠI NÚI VỨC, XÃ ĐÔNG VINH, THÀNH PHỐ THANH HÓA VÀ
XÃ ĐÔNG QUANG, HUYỆN ĐÔNG SƠN**

*(Phụ lục kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số: 143/GP-UBND
ngày 13 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)*

Khu vực	Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000 <i>Kinh tuyến trục 105⁰, múi chiếu 3⁰</i>	
		X (m)	Y (m)
Khu vực khai thác 48.900 m ²	1	2187126.0	578667.1
	8	2187139.6	578666.1
	9	2187143.0	578606.0
	10	2187362.0	578576.0
	11	2187442.0	578642.0
	12	2187396.8	578707.9
	13	2187369.5	578762.6
	3	2187356.6	578790.0
	4	2187188.2	578800.4
	5	2187178.5	578711.3
	6	2187132.8	578717.0
Khu vực khai trường 4.000 m ²	4	2187188.2	578800.4
	5	2187178.5	578711.3
	6	2187132.8	578717.0
	7	2187143.5	578803.0